

HƯỚNG DẪN HỌC SINH KHỐI 9 TỰ HỌC

TIẾNG VIỆT

CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

Phân hướng dẫn	
<p>- Dưới đây là phiếu hướng dẫn học tập. Phiếu gồm có 2 cột: một, <u>hướng dẫn học tập</u> và hai là <u>phần ghi bài</u>.</p> <p>- Học sinh đọc kỹ và thực hiện theo yêu cầu ở phần Hướng dẫn học tập, sau đó ghi bài vào vở.</p>	
HƯỚNG DẪN HỌC TẬP	GHI BÀI
<p>*.Mục tiêu:</p> <p>* Kiến thức</p> <p>- Nắm được nội dung phương châm về lượng, phương châm về chất.</p> <p>* Kỹ năng</p> <p>- Nhận biết và phân tích được cách sử dụng trong một tình huống giao tiếp cụ thể.</p> <p>- Vận dụng trong hoạt động giao tiếp.</p> <p>* Định hướng phát triển năng lực</p> <p>- Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo,.....</p> <p>- Năng lực giao tiếp, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, tự quản bản thân</p> <p>* Thái độ</p> <p>- Có ý thức giao tiếp phù hợp với đối tượng, hoàn cảnh, mục đích để đạt hiệu quả giao tiếp.</p>	
	I. TÌM HIỂU BÀI
<p>HOẠT ĐỘNG ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN YÊU CẦU</p> <p>I/H: Đọc ngữ liệu (SGK- Tr 8)</p> <p>- Yêu cầu: Tìm hiểu về các ngữ liệu 1, 2</p> <p>*Phân tích ngữ liệu 1</p> <p>H: Khi An hỏi “Học bơi ở đâu?” mà Ba trả lời “ở dưới nước” thì câu trả lời đó có đáp ứng điều mà An cần biết không? Vì sao?</p> <p>H: Vậy câu trả lời có đáp ứng được điều mà An mong muốn không?Vậy điều mà</p>	<p>1. <u>Tìm hiểu phương châm về lượng:</u></p> <p>Ví dụ a/</p> <p>An:- Câu học bơi ở đâu vậy?</p> <p>Ba:- <i>Dĩ nhiên là ở dưới nước chứ còn đâu.</i></p> <p>- Câu trả lời chưa đáp ứng được điều mà An cần biết (Thiếu thông tin: địa điểm).</p> <p>*Vi phạm phương châm về lượng</p>

<p>An cần biết ở đây là gì?Ba cần trả lời như thế nào?</p> <p>*Phân tích ngữ liệu 2</p> <p>? Vì sao truyện lại gây cười?Lẽ ra anh “Lợn cưới” và anh “áo mới” phải hỏi và trả lời như thế nào để người nghe đủ biết được điều cần hỏi và trả lời?</p> <p>H: Qua ví dụ 1, hãy cho biết khi giao tiếp ta cần phải tuân thủ yêu cầu gì? ? Hãy lấy ví dụ trong thực tế người nói không tuân thủ phương châm về lượng khi giao tiếp?</p> <p>II/Đọc truyện cười “ Quả bí khổng lồ”/ 9 (sgk) và trả lời câu hỏi:</p> <p>H: Truyện cười phê phán điều gì? H: “Nói khoác” là nói như thế nào? H: Như vậy trong giao tiếp có điều gì cần tránh? H:Nếu không biết chắc ngày 1/9 lớp có được nghỉ học không hoặc không biết chắc lý do vì sao vì sao một bạn trong lớp nghỉ học em có thông báo nội dung đó không? H: Nếu không chắc chắn một điều gì mà phải trả lời (về điều đó) thì nên dùng thêm từ ngữ nào ở đầu câu? H: Qua tình huống trên em rút ra nhận xét gì khi giao tiếp? H: Em hiểu thế nào về phương châm về chất trong hội thoại?</p> <p>Thực hiện các câu hỏi khác:</p> <p>H:Có khi nào trong giao tiếp người ta phải nói không đúng sự thật? H:Tìm những thành ngữ có nội dung liên quan đến p/c về lượng H: Tìm những thành ngữ có nội dung liên quan đến p/c về chất</p>	<p>Ví dụ b/</p> <p style="text-align: center;">LỢN CƯỚI ÁO MỚI</p> <p>-Truyện gây cười vì hành động lỗ bịch và lời nói dư thừa +” lợn <i>cưới</i>”, “áo <i>mới</i>” (Thông tin thừa)</p> <p><i>*Vi phạm phương châm về lượng</i></p> <p>2. Tìm hiểu phương châm về chất:</p> <p>*Ví dụ:</p> <p>QUẢ BÍ KHỔNG LỒ</p> <p>-...<i>quả bí to bằng cả cái nhà</i> -...<i>cái nồi đồng to bằng cái đình làng</i> (Thông tin sai sự thật, không có bằng chứng xác thực).</p> <p><i>* Vi phạm phương châm về chất.</i></p>
<p>HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC</p> <p>*Đọc bài tập (Bài tập 1 SGK-Tr 10)</p>	<p style="text-align: center;">II. LUYỆN TẬP</p> <p>Bài tập 1/10</p>

<p>? Hai câu thừa từ nào? Chỉ cụ thể từ hoặc cụm từ đó và sửa lại cho đúng.</p> <p>a. ... gia súc nuôi trong nhà -> Lặp lại từ ngữ “ nuôi ở trong nhà” vì gia súc đã hàm chứa nghĩa là “thú nuôi trong nhà”</p> <p>b. .. loài chim có hai cánh -> Thừa cụm từ “ có hai cánh” vì đó là đặc điểm của loài chim đều có hai cánh.</p> <p>Bài tập 2 SGK-Tr 10</p> <p>Hãy chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống? ? Các từ ngữ trên chỉ những cách nói liên quan đến một phương châm hội thoại: Đó là phương châm hội thoại nào?</p>	<p>a. ... gia súc nuôi trong nhà -> Lặp lại từ ngữ “ nuôi ở trong nhà” vì gia súc đã hàm chứa nghĩa là “thú nuôi trong nhà”</p> <p>b. .. loài chim có hai cánh -> Thừa cụm từ “ có hai cánh” vì đó là đặc điểm của loài chim đều có hai cánh.</p> <p>Bài tập 2/10, 11</p> <p>a. Nói có sách, mách có chứng b. Nói dối c. Nói mò d. Nói nhăng, nói cuội e. Nói trợn</p>
<p>HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG</p> <p>- Mục tiêu: Hệ thống những kiến thức đã học và luyện tập</p> <p>- Đọc câu chuyện cười sau: Hai người đàn ông với bộ dạng rất mệt mỗi bước vào một nhà hàng gọi hai ly nước uống. Mỗi người lấy từ trong cặp của mình ra một ổ bánh mì ngồi ăn. Phục vụ nhà hàng nhanh chóng nhắc nhở: – Thưa quý khách, nhà hàng chúng tôi có quy định được ghi rõ trên bảng kia: “Nhà hàng chúng tôi có phục vụ đồ ăn. Quý khách vui lòng không ăn thức ăn tự mình mang vào nhà hàng”. Hai người cảm ơn phục vụ rồi trao đổi bánh mì cho nhau và ...ăn tiếp.</p> <p>a. Xác định lời thoại vi phạm phương châm hội thoại? Lời thoại đó vi phạm phương châm hội thoại nào?</p> <p>b. Sự vi phạm phương châm hội thoại đó đã tạo ra tiếng cười như thế nào</p> <p>c. Chỉ ra mối liên hệ giữa việc sáng tác truyện cười với các phương châm hội thoại</p> <p>DẶN DÒ</p> <p>+ Hoàn chỉnh các bài tập còn lại (bài 3,4,5 sgk/ 11).</p>	

Phần 2 : Những thắc mắc, các trở ngại của em khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Nếu có thắc mắc gì về nội dung bài học, em hãy viết và gửi lại phiếu sau cho thầy (cô)

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

<i>Môn học</i>	<i>Nội dung học tập</i>	<i>Câu hỏi của học sinh</i>
<i>Ngữ văn</i>	<i>Phần</i>	<i>1/</i> <i>2/</i> <i>3/</i>